

BAN HÀNH THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VỀ HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ VÀ ĐIỀU TRA THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Thực hiện Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia; Quyết định số 1357/QĐ-TTg ngày 13/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 3, ngày 25 tháng 5 năm 2018 Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký ban hành Thông tư số 03/2018/TT-BKHCN ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ và phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về khoa học và công nghệ và Thông tư số 04/2018/TT-BKHCN quy định các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia.

Sau đây là một số điểm chính yếu về hai thông tư:

❖ **Thông tư số 03/2018/TT-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2018 ban hành Hệ**

thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ và phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về khoa học và công nghệ

Đây là văn bản thay thế Thông tư 14/2015/TT-BKHCN ngày 19/8/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành KH&CN, gồm 2 phần:

- Nội dung Thông tư: bao gồm phạm vi điều chỉnh của Thông tư, định nghĩa về hệ thống chỉ tiêu ngành thống kê KH&CN, việc tổ chức thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê về KH&CN.

- Danh mục Phụ lục kèm theo. Cụ thể:

- + Phụ lục 1: Danh mục chỉ tiêu thống kê ngành KH&CN

- + Phụ lục 2: Nội dung chỉ tiêu thống kê ngành KH&CN

- + Phụ lục 3: Phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia về KH&CN.

Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành KH&CN gồm 53 chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động KH&CN và xếp vào 10 nhóm chỉ tiêu thống kê chủ yếu. So với Thông tư số 14/2015/TT-BKHCN, số lượng nhóm chỉ tiêu giảm từ 11

nhóm xuống còn 10 nhóm, số chỉ tiêu giảm từ 106 chỉ tiêu còn 53 chỉ tiêu. Ngoài ra, có 6/7 chỉ tiêu về khoa học và công nghệ thuộc Hệ thống chỉ tiêu quốc gia giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện theo Nghị định 97/2016/NĐ-CP của Chính phủ (01 chỉ tiêu Chính phủ giao cho Tổng cục Thống kê chủ trì).

Thông tư nêu cụ thể các khái niệm của từng chỉ tiêu và cách tính của một số nhóm chỉ tiêu.

Để thu thập được các chỉ tiêu về KH&CN trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Bộ trưởng KH&CN phân công các đơn vị thuộc Bộ chủ trì/phối hợp chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê KH&CN thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

❖ Thông tư số 04/2018/TT-BKHCN quy định các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia

Đây là văn bản thay thế Quyết định số 1757/QĐ-BKHCN ngày 27/8/2009 của Bộ trưởng KH&CN ban hành Danh mục các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia, gồm 2 phần: nội dung Thông tư và Danh mục các cuộc điều tra thống kê KH&CN định kỳ.

- *Nội dung Thông tư quy định rõ phạm vi điều chỉnh của Thông tư gồm:*

+ Điều tra thống kê KH&CN định kỳ nhằm thu thập thông tin về các chỉ tiêu thống kê phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về KH&CN, nhưng không thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, theo phương án điều tra đã được lập kế hoạch theo định kỳ, được Bộ trưởng KH&CN hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Điều tra thống kê KH&CN đột xuất nhằm thu thập thông tin thống kê có tính chất đặc thù, cấp thiết phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ KH&CN, nhưng không thuộc các cuộc điều tra thống kê KH&CN định kỳ của Bộ KH&CN.

+ Để thu thập được đầy đủ thông tin thống kê từ các cuộc điều tra thống kê KH&CN nhằm phục vụ yêu cầu quản lý của KH&CN, Thông tư quy định rõ trách nhiệm tổ chức triển khai các cuộc điều tra thống kê

KH&CN định kỳ và đột xuất.

- *Danh mục các cuộc điều tra thống kê KH&CN định kỳ:*

Các cuộc điều tra thống kê KH&CN định kỳ do Bộ trưởng Bộ KH&CN quyết định bao gồm 03 cuộc điều tra:

a) Điều tra về đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp tiến hành chu kỳ 3 năm, ngày 01 tháng 3 (tiến hành vào các năm có số tận cùng là 3, 6 và 9) nhằm thu thập thông tin về hoạt động đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp để phục vụ công tác quản lý nhà nước về KH&CN.

b) Điều tra về hội nhập quốc tế về KH&CN tiến hành chu kỳ 5 năm, ngày 01 tháng 7 (tiến hành vào các năm có số tận cùng là 0 và 5) nhằm thu thập thông tin về mức độ hội nhập quốc tế về KH&CN; xác định năng lực của cộng đồng KH&CN Việt Nam tham gia các hoạt động KH&CN quốc tế; xác định mức độ tác động của KH&CN quốc tế đối với Việt Nam.

c) Điều tra nhận thức công chúng về KH&CN tiến hành chu kỳ 5 năm, ngày 1 tháng 7 (tiến hành vào các năm có số tận cùng là 3 và 8) nhằm thu thập và phân tích dữ liệu về nhận thức của công chúng, mối quan tâm đến KH&CN và sự hiểu biết của họ về KH&CN; xác định sự khác biệt của thái độ và hiểu biết về KH&CN của công chúng so với những nghiên cứu trước đây; cung cấp thông tin phục vụ hình thành những chiến lược mới và kế hoạch hành động để nâng cao và thúc đẩy mối quan tâm về KH&CN của công chúng.

Có thể nói, Thông tư số 03/2018/TT-BKHCN và Thông tư số 04/2018/TT-BKHCN là cơ sở cho hoạt động quản lý nhà nước và là bản hướng dẫn cụ thể cho hoạt động nghiệp vụ thống kê KH&CN. Việc bổ sung thêm hai thông tư lần này là một bước đi cần thiết của Bộ KH&CN nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý và luật hóa, đưa hoạt động thống kê KH&CN vào nề nếp và nâng cao hiệu quả thống kê KH&CN, góp phần nâng cao chất lượng của “con số biết nói” trong khoa học.

Các Thông tư trên có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018.

HNM